

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐT
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2021/HSST
Ngày: 29-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐT, TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Nam và bà Nguyễn Thị Thu.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Táp - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 120/2021/TLST - HS ngày 29 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2021/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Kim Ph**, tên gọi khác: không; sinh ngày 13/7/1996, tại thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: thôn 7, xã NH, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim Nh và bà Phạm Thị L; vợ: Chưa có; con: Có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/11/2018, bị Công an thị xã ĐT xử phạt hành chính về hành vi "Đặt máy đánh bạc, trò chơi điện tử trái phép" số tiền 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng), ngày 20/11/2018, chấp hành xong; Ngày 26/6/2020 đi cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh, ngày 26/12/2020 hoàn thành chương trình cai nghiện; bị cáo bị bắt quả tang ngày 13/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**, tên gọi khác: không; sinh ngày 30/8/1999, tại thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: thôn TT, xã BD, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Trần Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 13/5/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã ĐT xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Ngày 05/01/2021, chấp hành xong bản án; tiền sự: Chưa có; bị cáo bị bắt quả tang ngày 13/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- + Chị Nguyễn Thị Th; sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn 7, xã NH, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt
- + Anh Trần Thế C; sinh năm 2004; Nơi cư trú: Thôn ĐT1, xã TA, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt
- + Anh Nguyễn Văn Th; sinh năm 1997; Nơi cư trú: Khu YL 1, phường ĐC, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt
- + Anh Hà Văn D; sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn BV, xã BK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt
- *Người chứng kiến:*
 - + Anh Lê Văn M; Sinh năm 1999; Nơi cư trú: Khu VQ, phường HĐ, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt
 - + Anh Nguyễn Văn H; Sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn HX, xã BD, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Kim Ph (là bạn quan hệ xã hội). Khoảng 19 giờ ngày 13/8/2021, Ph gọi điện thoại di động và mời Đ đến nhà Ph ở thôn 7, xã NH, thị xã ĐT chơi, thì Đ đồng ý. Sau khi gặp nhau Ph hỏi Đ có biết chỗ nào bán ma túy (dạng đá) để Ph bỏ ra 1.000.000đ (một triệu đồng) đi mua về rồi cả hai cùng sử dụng. Do trước đó Đ đã mua ma túy của một người đàn ông (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) ở khu vực thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương về để sử dụng và còn lưu số điện thoại di động, nên Đ gọi điện thoại hỏi mua 1.000.000đ (một triệu đồng) ma túy thì người này đồng ý và bảo Đ đi đến khu vực bãi đất ven sông VC (giáp ranh giữa thị xã ĐT và thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương) để giao dịch. Thỏa thuận xong Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14Z1-365.28 chở Ph đến khu vực bờ đê thuộc thôn Hoàng Xá, xã BD, thị xã ĐT, tại đây Đ đưa chiếc điện thoại di động của Đ còn lưu số điện thoại của người đàn ông bán ma túy cho Ph cầm, mục đích để Ph đi xuống ven sông VC liên lạc, giao dịch với người đàn ông mà Đ đã hẹn để mua ma túy, còn Đ ở lại trông xe. Khoảng 10 phút sau thì Ph quay lại và cầm trong lòng bàn tay phải 01 (một) túi nilon chứa ma túy vừa mua được rồi ngồi lên phía sau xe mô tô, Đ điều khiển xe chở Ph đi về. Đến 21 giờ (cùng ngày), khi Đ và Ph đi đến đoạn đường bê tông liên thôn, thuộc thôn Hoàng Xá, xã BD, thị xã ĐT thì bị Công an thị xã ĐT ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra. Thấy vậy, Đ điều khiển xe mô tô bỏ chạy còn Ph ném túi nilon chứa ma túy đang cầm trên tay phải xuống bờ mương nước ven đường. Ngay sau đó, Đ và Ph bị Công an truy đuổi bắt giữ, thu giữ 01 (một) túi nilon kích thước (04x04cm) chứa chất tinh thể màu trắng, cách vị trí bắt giữ là 22 mét. Ngoài ra còn thu giữ: của Đ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA N1200 gắn sim số 0867.142.046 và xe mô tô biển kiểm soát 14Z1-365.28.

Tại Bản kết luận giám định số 1547/KLGD ngày 19/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong túi nilon thu

giữ của Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Kim Ph ngày 13/8/2021 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,852g (không thấy tám năm hai gam).

(Methamphetamine nằm trong Danh mục IIC, STT:323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Kim Ph và Nguyễn Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Về nguồn gốc ma túy Ph khai: Khi Đ đưa điện thoại di động cho Ph thì Ph đi xuống ven bờ sông VC. Tại đây người đàn ông bán ma túy đứng ở bên kia bờ sông (địa phận thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương) gọi điện đồng thời ném 01 (một) vỏ chai nhựa sang cho Ph và bảo Ph cho tiền mua ma túy vào trong chai nhựa rồi ném sang thì người này sẽ bỏ túi nilon ma túy vào trong chai nhựa và ném trả lại cho Ph. Tuy nhiên do không đủ tiền và người đàn ông bán ma túy không cho nợ tiền, nên Ph mua 01 (một) túi nilon ma túy với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) và cầm ở lòng bàn tay phải quay lại chỗ Đ rồi cả hai đi về nhà để sử dụng thì bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Th có lời khai: Chị và bị cáo Nguyễn Kim Ph chung sống với nhau như vợ chồng, chưa đăng ký kết hôn. Do anh Ph không có điện thoại dùng nên anh thường mượn điện thoại của chị để sử dụng gọi cho bạn. Ngày 13/8/2021 anh Ph mượn điện thoại của chị gọi điện mục đích để liên lạc mua ma túy chị không được biết.

Người chứng kiến anh Lê Văn M và anh Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai thể hiện: Khoảng 21 giờ 05 phút ngày 13/8/2021, các anh được Cơ quan công an mời chứng kiến việc bắt quả tang hai nam thanh niên có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hai nam thanh niên khai tên Nguyễn Kim Ph và Nguyễn Văn Đ. Thu giữ tại vị trí nương nước gần nơi Ph và Đ bị bắt giữ 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước khoảng (4x4)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Ph và Đ khai nhận là ma túy mua về để sử dụng.

Tại Cáo trạng số: 123/CT- VKS - ĐT ngày 25 - 10 - 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã ĐT truy tố các bị cáo Nguyễn Kim Ph và Nguyễn Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã ĐT tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Kim Ph từ 18 (mười tám) đến 21 (hai mươi một) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 13/8/2021.

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 24 (hai mươi tư) đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 13/8/2021.

- Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên đề nghị HĐXX không áp dụng.

- *Về xử lý vật chứng*: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, mặt trước phong bì ghi số 1547/KLGD và mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số 1547 ngày 19/8/2021, được niêm phong bằng các dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các chữ ký ghi tên: Vũ Việt Ph, Vũ Duy Hưng;

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia N1200, màu đen xám, gắn sim số 0867.142.046 của bị cáo Nguyễn Văn Đ;

Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT, kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã BD thị xã ĐT, lập hồi 21 giờ 10 phút ngày 13/8/2021 tại thôn Hoàng Xá, xã BD, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐT lập hồi 23 giờ 00 phút ngày 13/8/2021, với vật chứng thu giữ của các bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 13/8/2021, tại thôn Hoàng Xá, xã BD, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Kim Ph và Nguyễn Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) túi nilon kích thước (04x04cm) chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,852g (không phải tám năm hai gam), nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an thị xã ĐT bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Các bị cáo là người trưởng thành, có khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, biết hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng

vấn cố ý phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Bị cáo Nguyễn Kim Ph và bị cáo Nguyễn Văn Đ là bạn ngoài xã hội, thỉnh thoảng có sử dụng chung ma túy với nhau. Các bị cáo thực hiện hành vi mua ma túy về sử dụng với vai trò đồng phạm giản đơn. Bị cáo Ph là người khởi xướng rủ Đ sử dụng ma túy, bỏ tiền mua ma túy, nhờ Đ hỏi chỗ mua ma túy và trực tiếp giao dịch mua ma túy về sử dụng chung. Như vậy, bị cáo Ph có vai trò cao hơn bị cáo Đ trong vụ án này và các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Ngày 01/11/2018, bị cáo Nguyễn Kim Ph bị Công an thị xã ĐT xử phạt hành chính về hành vi "Đặt máy đánh bạc, trò chơi điện tử trái phép" số tiền 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng), ngày 20/11/2018, chấp hành xong; Ngày 26/6/2020 đi cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh, ngày 26/12/2020 hoàn thành chương trình cai nghiện.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Đ bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ vào nhân thân, hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy mặc dù bị cáo Đ có vai trò thấp hơn bị cáo Ph trong vụ án, nhưng bị cáo Ph có nhân thân xấu, bị cáo Đ có 01 tiền án. Do đó, phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, xử phạt bị cáo Nguyễn Kim Ph và Nguyễn Văn Đ hình phạt tương đương nhau, buộc các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét các bị cáo không có tài sản riêng, mua ma túy để sử dụng không nhằm mục đích bán kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định, xét thấy là vật có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy; 01 điện thoại bị cáo Đ dùng để liên lạc mua ma túy cần tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

[7] Những tình tiết khác trong vụ án:

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14Z1-365.28, quá trình điều tra chưa có đủ căn cứ xác định chủ sở hữu hợp pháp, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐT tách ra để tiếp tục xác minh khi nào làm rõ xử lý sau.

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho Ph quá trình điều tra không xác định được lý lịch địa chỉ cụ thể. Nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Kim Ph phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim Ph 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 13/8/2021.

- Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 13/8/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, mặt trước phong bì ghi số 1547/KLGD và mẫu vật hoàn lại kèm theo Kết luận giám định số 1547 ngày 19/8/2021, được niêm phong bằng các dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các chữ ký ghi tên: Vũ Việt Ph, Vũ Duy Hưng;

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia N1200, màu đen xám, gắn sim số 0867.142.046 của bị cáo Nguyễn Văn Đ;

(Số vật chứng, tài sản trên có tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng số 15 ngày 27 tháng 10 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐT và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Kim Ph, Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhân:

- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an TX. ĐT;
- Cơ quan THA HS Công an TX. ĐT;
- Chi cục THA DS Thị xã ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh
- Lưu hồ sơ, VP./.

(đã ký)

Trần Thị Như Quỳnh